

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2020

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Định
2. Ông Nguyễn Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phượng Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Kiều O, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Số 101 L, khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện Th, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Trương Kiều O trình bày:*

Chị O và anh Ch tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau ngày 05/3/2019. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ khoảng 07 tháng nay, do trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống.

Nay chị O yêu cầu được ly hôn với anh Ch.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: thực hiện đúng các quy định của tố tụng dân sự;

+ Phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự; áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị O được ly hôn đối với anh Ch. Chị O phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn được triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự này.

[2] Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự là đúng, phù hợp với quy định của tố tụng dân sự.

[3] Chị O và anh Ch có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên được công nhận là vợ chồng. Theo chị O xác định hai người đã sống ly thân khoảng từ tháng 5 năm 2019 đến nay. Thời gian ly thân, hai người không quan tâm, chăm sóc mà bỏ mặc nhau. Trình bày của chị O phù hợp với xác minh của Tòa án. Trong khi anh Ch không có ý kiến gì khác. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa hai người có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cần chấp nhận yêu cầu của chị O được ly hôn đối với anh Ch.

[4] Các đương sự không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không xem xét.

[5] Chị O là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt chị Trương Kiều O và anh Nguyễn Văn Ch.

2. Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Kiều O được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn Ch.

3. Chị O phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Phần chị O nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010960 ngày 11/02/2020 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành được khấu trừ.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND phường 1, TP CM, CM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế